TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI** Bản án số: 01/2023/KDTM-ST Ngày 17-2-2023 V/v tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Doãn Thị Lệ

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đặng Đại Bình – Thư ký Tòa án

- *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Trúc.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2023/TLST-KDTM ngày 21/10/2022, về: "Tranh chấp hợp đồng liên doanh liên kết" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-KDTM ngày 09/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M. Địa chỉ: 18 đường L, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị S – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Lê L, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Anh Hồ Viết H, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Tập đoàn H (trước đây tên công ty là: Công ty Cổ phần V). Địa chỉ: 18 đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Cao Văn D, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11-10-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M do người đại diện người đại diện theo ủy quyền là ông Lê L và anh Hồ Viết H thống nhất trình bày:

Căn cứ Hợp đồng liên doanh liên kết về việc đầu tư kinh doanh và chuyển giao "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" số 21/HĐNH-DL ngày 24/10/2008 (sau đây gọi là Hợp đồng) giữa Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M và Công ty Cổ phần V.

Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M đã thực hiện đúng các nghĩa vụ của mình để đảm bảo thực hiện Hợp đồng như: Bàn giao mặt bằng ngay sau khi ký Hợp đồng để Công ty Cổ phần V tiến hành khảo sát, phát thảo bản vẽ mô hình Nhà sách Siêu thị Văn hóa Đông Gia Lai; Đảm bảo quyền sử dụng lô đất tại số 615 đường Q, thị xã A, tỉnh Gia Lai cho Công ty Cổ phần V trong suốt thời gian liên kết kinh doanh.

Quá trình thực hiện Hợp đồng đến nay, Công ty Cổ phần V (nay được đổi tên công ty là Công ty Cổ phần Tập đoàn H) đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng, cụ thể: đã không trả tiền khoán gọn đầy đủ, đúng hạn theo Phương án phân chia lợi nhuận đã được hai bên thống nhất tại điểm b khoản 2, Điều 3 Hợp đồng. Tổng số tiền mà Công ty Cổ phần V đang nợ phải trả cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M (Bên A) đến thời điểm 30/9/2022 là: 785.825.000 đồng, trong đó: nợ đến hạn phải trả theo Hợp đồng liên kết là: 650.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là: 135.825.000 đồng.

Ngày 22/8/2022, Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M đã gửi Văn bản cho Công ty Cổ phần Tập đoàn H thông báo về việc chấm dứt hợp đồng, thời hạn chấm dứt hợp đồng là ngày 30/9/2022; nội dung thông báo đã nêu rõ lý do chấm dứt hợp đồng và nghĩa vụ các bên phải thực hiện.

Ngày 01/10/2022, Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M đã gửi Văn bản cho Công ty Cổ phần Tập đoàn H yêu cầu giải quyết hậu quả của việc chấm

dứt hợp đồng, thanh toán nợ và bàn giao tài sản theo thỏa thuận. Tuy nhiên, phía Công ty Cổ phần Tập đoàn H không có thiện chí làm việc. Việc vi phạm hợp đồng nêu trên đã ảnh hưởng tới quyền lợi hợp pháp của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M.

Vì vậy, Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giải quyết:

- Yêu cầu Công ty Cổ phần V phải bàn giao toàn bộ tài sản là "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M.

- Buộc Công ty Cổ phần V phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M toàn bộ số tiền đang nợ đến thời điểm ngày 30/9/2022 là 785.825.000 đồng, trong đó: Nợ đến hạn của hợp đồng là 650.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là 135.825.000 đồng.

Tại Đơn yêu cầu thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 10/02/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn là Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M thay đổi yêu cầu khởi kiện như sau:

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M số tiền khoán gọn và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 06/7/2019 đến ngày xét xử (ngày 17/02/2023) là 939.129.452 đồng, trong đó: Nợ đến hạn của hợp đồng là 750.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là 189.129.452 đồng; rút phần yêu cầu buộc Công ty Cổ phần V (Công ty Cổ phần Tập đoàn H) phải bàn giao toàn bộ tài sản là "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn là Công ty Cổ phần Tập đoàn H các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập để tham dự phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

* Về tuân theo pháp luật tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án trong quá trình giải quyết vụ án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt tại các phiên họp và phiên hòa giải; vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Về nội dung vụ án:

Đề nghị xử: Chấp nhận việc thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Pleiku nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Khi thụ lý vụ án, Tòa án căn cứ Hợp đồng liên doanh liên kết về việc đầu tư kinh doanh và chuyển giao "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" số 21/HĐNH-DL ngày 24/10/2008 và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M, Tòa án Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là: "Tranh chấp hợp đồng liên doanh liên kết". Tuy nhiên, căn cứ vào ý kiến trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa và Khoản 16 Điều 3 của Luật Đầu tư năm 2005, Tòa án xác định lại quan hệ tranh chấp là: "Tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh".

Hợp đồng được ký kết giữa các bên đều là pháp nhân có có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận, bị đơn là Công ty Cổ phần Tập đoàn H có trụ sở tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn là Công ty Cổ phần Tập đoàn H đã được triệu tập đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Tại phiên tòa, Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M toàn bộ số tiền đang nợ của hợp đồng tính đến thời điểm ngày 31/12/2022 và tiền lãi phát sinh tính tới ngày giải quyết vụ án tổng cộng là 939.129.452 đồng, trong đó: Nợ đến hạn của hợp đồng là 750.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là 189.129.452 đồng; rút phần yêu cầu buộc Công ty Cổ phần V (Công ty Cổ phần Tập đoàn H) phải bàn giao toàn bộ tài sản là "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M. Việc thay đổi và trút phần yêu cầu khởi kiện này là tự nguyện và không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu. Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện và đình giải quyết phần yêu cầu đã rút này, nếu có tranh chấp thì được quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

[3]. Việc giao kết Hợp đồng liên doanh liên kết số 21/HĐNH-DL ngày 24/10/2008 về việc đầu tư kinh doanh và chuyển giao "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai", giữa Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M và Công ty Cổ phần V (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn H) là hoàn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc; nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên có hiệu có hiệu lực pháp luật buộc các bên phải thực hiện.

Khi thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M cho rằng Công ty Cổ phần Tập đoàn H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán tiền phân chia lợi nhuận theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 3 của hợp đồng từ thời gian quý III năm 2019 cho tới nay.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là Công ty Cổ phần Tập đoàn H đã được thông báo về việc bị khởi kiện nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định Công ty Cổ phần Tập đoàn H chưa thanh toán số tiền tiền phân chia lợi nhuận từ thời gian quý III năm 2019 cho tới nay cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M.

Việc chậm thanh toán tiền khoán gọn nêu trên đã xâm phạm tới quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M nên yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M là có căn cứ được chấp nhận.

Theo phương án phân chia lợi nhuận quy định quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 3 của hợp đồng thì Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M là 200 triệu đồng/năm và nộp theo 4 lần vào các ngày từ ngày 01 đến ngày 05 trên đầu mỗi quí. Do đó, mỗi

quý số tiền phải thanh toán là 50.00.000 đồng, số tiền chậm thanh toán từ (quý 3/2019) từ ngày 06 tháng 7 năm 2019 đến ngày xét xử số tiền là 750.000.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại: *"Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác".* Mức lãi suất do Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M yêu cầu là 13,50%/năm, mức lãi suất này là thấp hơn so với mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử nên yêu cầu phải tiền lãi phát sinh chậm thanh toán được chấp nhận. Vì vậy, Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải trả tiền lãi phát sinh trên số tiền thanh toán mỗi quý 50.000.000 đồng tương ứng với thời gian chậm trả là: 189.129.452 đồng.

Vì vậy số tiền khoán gọn và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 06/7/2019 đến ngày xét xử (ngày 17/02/2023) Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M là 939.129.452 đồng.

[6] Về án phí:

Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1, 2 và 4 Điều 91, Khoản 3 Điều 144, Khoản 1 Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 244, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 306 Luật Thương mại;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bản thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M.

- Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải trả cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M số tiền khoán gọn và tiền lãi phát sinh từ ngày 06/7/2019 đến ngày xét xử (ngày 17/02/2023) của Hợp đồng liên doanh liên kết số 21/HĐNH-DL ngày 24/10/2008 về việc đầu tư kinh doanh và chuyển giao "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai", số tiền tổng cộng: 939.129.452 đồng, trong đó: số tiền nợ khoán gọn là 750.000.000 đồng nợ lãi là 189.129.452 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu khởi kiện buộc Công ty Cổ phần V phải bàn giao toàn bộ tài sản là "Nhà sách Siêu thị văn hóa Đông Gia Lai" cho Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M, nếu có tranh chấp được quyền khởi kiện lịa theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:

Công ty Cổ phần Tập đoàn H phải chịu 40.173.884 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 18.016.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0002635 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tp Pleiku;
- Chi cục THADS tp Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vũ Đình Nguyên